

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 275 của Bộ luật dân sự;

Khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 11 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 15/2024/TLST-KDTM ngày 31 tháng 10 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V (V1).

Địa chỉ liên hệ: Số H L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

+ Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

+ Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn A – Phó giám đốc Trung tâm thu hồi nợ khách hàng doanh nghiệp và xử lý nợ pháp lý theo văn bản ủy quyền số 38a/2024/UQN-CTQT ngày 01 tháng 06 năm 2024 của Chủ tịch Hội đồng quản trị V1.

+ Người đại diện ủy quyền lại:

Ông Nguyễn Bá N – Cán bộ xử lý nợ

Ông Phan Văn N1 – Cán bộ xử lý nợ

Địa chỉ liên hệ: Tầng G, Tòa N, số G D, quận C, Thành phố Hà Nội.

- **Bị đơn:** Công ty TNHH V2.

Địa chỉ trụ sở: Thôn T, xã D, huyện H, tỉnh Bắc Giang.

+ Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn T - Chức vụ: Giám đốc.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1991;

Nơi thường trú: Thôn T, xã D, huyện H, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ngân hàng TMCP V do ông Nguyễn Bá N đại diện theo ủy quyền và Công ty TNHH V2 do ông Nguyễn Văn T1 đại diện theo pháp luật thỏa thuận:

- Công Ty TNHH V2 có nghĩa vụ thanh toán cho V1 toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi, tiền phạt chậm trả và các nghĩa vụ tài chính khác phát sinh liên quan theo Hợp đồng cho vay số: CLC-6810-01 ngày 28/10/2023 và Khế ước nhận nợ số: 290224-13287216-ONL-2 ngày 29/02/2024; tạm tính đến ngày 11/11/2024, số tiền là: Nợ gốc: 499.999.998 đồng; Nợ lãi và phạt chậm trả: 37.834.647 đồng;

Tổng cộng: 537.834.645 đồng (Bằng chữ: Năm trăm ba mươi bảy triệu, tám trăm ba mươi tư nghìn, sáu trăm bốn mươi bảy đồng).

- Công ty TNHH V2 phải tiếp tục chịu khoản lãi kể từ ngày 12/11/2024 với số tiền nợ gốc cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ với V1, theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay số: CLC-6810-01 ngày 28/10/2023 và Khế ước nhận nợ số: 290224-13287216-ONL-2 ngày 29/02/2024.

- Trong trường hợp Công ty V2 không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ cho V1, thì ông Nguyễn Văn T có nghĩa vụ trả nợ thay Công ty V2 toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi, tiền phạt chậm trả và các khoản phát sinh liên quan khác phát sinh theo cam kết tại Hợp đồng bảo lãnh số ELOS-13054/23/SME/BLCN-01 ngày 28/10/2023.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Công ty TNHH V2 do ông Nguyễn Văn T đại diện theo pháp luật tự nguyện chịu 12.756.693 đồng.

Hoàn trả Ngân hàng TMCP V số tiền 12.418.460 đồng (Mười hai triệu bốn trăm mười tám nghìn bốn trăm sáu mươi đồng) tiền án phí dân sự đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004267 ngày 31/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Về hướng dẫn thi hành án: Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Chi cục THADS h. Hiệp Hòa;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Tuấn